

CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

Các Điều khoản và Điều kiện về Giao dịch chứng khoán phái sinh (“**Các Điều khoản và Điều kiện**”) sau đây được áp dụng cho tất cả các TKGDCCKPS mở tại Công ty chứng khoán. Khi sử dụng dịch vụ do Công ty chứng khoán cung cấp, Khách hàng thừa nhận rằng Khách hàng đã được cung cấp đầy đủ, đã đọc, hiểu rõ, đồng ý tuân thủ và chịu sự ràng buộc của Các Điều khoản và Điều kiện được nêu dưới đây và đồng ý chịu ràng buộc bởi các Điều khoản và Điều kiện này, và bất kỳ sửa đổi, bổ sung nào của Các Điều khoản và Điều kiện này được Công ty chứng khoán thực hiện tại từng thời điểm. Các Điều khoản và Điều kiện về GDCKPS, cùng với các yêu cầu giao dịch chứng khoán phái sinh của Khách hàng và các quy định liên quan khác do Công ty chứng khoán ban hành trong từng thời kỳ tạo thành Hợp đồng giữa Công ty chứng khoán và Khách hàng về việc cung cấp và sử dụng dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh.

Điều 1 Giải thích từ ngữ

Trong Các Điều khoản và Điều kiện này, các từ ngữ sau được hiểu theo nghĩa thống nhất như sau:

1.1 Chứng khoán phái sinh (CKPS): Là chứng khoán quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành, bao gồm: hợp đồng tương lai, hợp đồng quyền chọn, hợp đồng kỳ hạn và chứng khoán phái sinh khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan.

1.2 Giao dịch chứng khoán phái sinh: Là việc mua, bán CKPS niêm yết hoặc thỏa thuận giao dịch hợp đồng CKPS trên thị trường CKPS.

1.3 Hợp đồng tương lai chỉ số: Là chứng khoán phái sinh dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.

1.4 Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ (HĐTL TPCP): Là CKPS dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có đặc điểm như một trái phiếu Chính phủ do Kho bạc Nhà nước phát hành.

1.5 Tài khoản phái sinh: Được hiểu là bao gồm tài khoản giao dịch phái sinh và tài khoản ký quỹ của Khách hàng được TCBS mở trên cơ sở yêu cầu, đề nghị mở tài khoản của Khách hàng để Khách hàng thực hiện giao dịch chứng khoán phái sinh.

1.6 Tài khoản giao dịch phái sinh (TKGDPS): Là tài khoản của Khách hàng mở tại TCBS để thực hiện giao dịch CKPS.

1.7 Tài khoản ký quỹ: Được hiểu là tài khoản tiền gửi ký quỹ và tài khoản chứng khoán ký quỹ được TCBS mở cho Khách hàng tại VSD để thực hiện các hoạt động liên quan đến ký quỹ tài sản, thanh toán bù trừ giao dịch CKPS, nhận và chuyển giao tài sản cơ sở/tài sản có thể chuyển giao (trong trường hợp thanh toán dưới hình thức chuyển giao tài sản cơ sở).

1.8. Vị thế một chứng khoán phái sinh (sau đây gọi tắt là vị thế): là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS chưa đáo hạn mà Khách hàng đang nắm giữ tại một thời điểm. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.

1.9 Giao dịch đối ứng: Là việc mở một vị thế mua (hoặc bán) mới nhằm đóng một phần/toàn bộ vị thế bán (hoặc mua) đã mở trước đó.

1.10 Giá thanh toán cuối ngày: Là mức giá được xác định cuối ngày giao dịch để tính toán lãi lỗ hàng ngày của các vị thế.

1.11 Giá thanh toán cuối cùng: Là mức giá được xác định tại ngày giao dịch cuối cùng để xác định nghĩa vụ thanh toán khi thực hiện hợp đồng.

1.12 Ký quỹ: Là việc Khách hàng gửi một khoản tiền hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ để đảm bảo việc thực hiện giao dịch và nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.

1.13 Giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ: Bao gồm số dư tiền trên tài khoản ký quỹ và giá trị danh mục chứng khoán ký quỹ được xác định theo quy định của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSD) và/hoặc TCBS từng thời kỳ.

1.14 Ký quỹ dự kiến: Là giá trị ký quỹ mà KH có nghĩa vụ phải nộp cho các hợp đồng tương lai dự kiến thực hiện (trừ giao dịch đối ứng của cùng một loại hợp đồng tương lai).

1.15 Ký quỹ ban đầu (IM): Là giá trị ký quỹ phải duy trì trên tài sản ký quỹ để đảm bảo cho số vị thế mở hợp đồng tương lai đang còn thời hạn trên tài khoản của Khách hàng.

1.16 Ký quỹ biến đổi (VM): Là giá trị ký quỹ mà Khách hàng phải duy trì trên tài khoản ký quỹ để bù đắp mức lỗ tiềm tàng của số dư vị thế hiện có trên tài khoản của Khách hàng.

1.17 Ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng (DM): là giá trị ký quỹ Khách hàng tham gia thanh toán thực hiện HĐTL TPCP phải nộp để bù đắp mức lỗ tiềm tàng có thể xảy ra trong trường hợp Khách hàng không có đủ tiền để thanh toán hoặc trái phiếu Chính phủ để chuyển giao

1.18 Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu (MR): Là giá trị ký quỹ tối thiểu mà Khách hàng phải duy trì trên tài khoản ký quỹ để đảm bảo cho số vị thế CKPS đang mở trên tài khoản và/hoặc nghĩa vụ thanh toán thực hiện HĐTL TPCP. Giá trị ký quỹ yêu cầu bao gồm nhưng không giới hạn bởi các giá trị : ký quỹ ban đầu, ký quỹ biến đổi, ký quỹ đảm bảo thực hiện hợp đồng, các nghĩa vụ phí/thuế phát sinh từ giao dịch trên tài khoản của khách hàng và các nghĩa vụ nợ khác của Khách hàng đối với TCBS..

1.19 Tỷ lệ ký quỹ bằng tiền: Là tỷ lệ giữa giá trị tài sản ký quỹ bằng tiền so với giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ. Trong mọi trường hợp, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền phải tuân theo quy định của TCBS và/hoặc các quy định của cơ quan quản lý từng thời kỳ.

1.20 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ: Là tỷ lệ giữa giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu (MR) với giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.

1.21 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì: Là tỷ lệ giữa Giá trị ký quỹ yêu cầu với Giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà Khách hàng cần duy trì trên Tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh. Tỷ lệ này do TCBS quy định từng thời kỳ và khách hàng cần duy trì tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ dưới tỷ lệ này.

1.22 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ cảnh báo: Là tỷ lệ giữa Giá trị ký quỹ yêu cầu với Tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà tại mức này hoặc cao hơn TCBS sẽ phát hành lệnh gọi ký quỹ bổ sung đến Khách hàng. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ hợp lệ vào tài khoản ký quỹ.

1.23 Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý: Là tỷ lệ giữa Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu với giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ mà tại mức cao hơn TCBS có quyền thực hiện các biện pháp để xử lý tài khoản vi phạm Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ.

1.24 Ngưỡng cảnh báo: Là các mức cảnh báo, giới hạn vị thế một CKPS và/hoặc các cảnh báo khác (nếu có) được TCBS quy định trong từng thời kỳ.

1.25 Mất khả năng thanh toán: Là trạng thái tài khoản của Khách hàng không thực hiện đầy đủ hoặc kịp thời nghĩa vụ thanh toán lỗ vị thế hàng ngày hoặc nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ do vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ; và/hoặc thanh toán thực hiện Hợp đồng tương lai chỉ số và/hoặc thanh toán thực hiện Hợp đồng tương lai Trái phiếu chính phủ theo quy định của TCBS và/hoặc VSD từng thời kỳ.

1.26 Lệnh gọi ký quỹ bổ sung: Là thông báo từ TCBS nhằm yêu cầu Khách hàng thực hiện nộp ký quỹ bổ sung do tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ trên tài khoản do vi phạm các ngưỡng cảnh báo. Việc tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của tài khoản vi phạm ngưỡng cảnh báo có thể do biến động từ thị trường CKPS làm tăng giá trị tài sản ký quỹ yêu cầu và/hoặc một/một số chứng khoán ký quỹ không còn được sử dụng để ghi nhận vào tài sản ký quỹ và/hoặc chứng khoán ký quỹ thực hiện quyền (chi trả cổ tức bằng tiền/cổ phiếu/cổ phiếu thưởng/thực hiện quyền mua).

1.27 Hỗ trợ thanh toán: là việc TCBS giải ngân tiền vào tài khoản khách hàng nhằm hỗ trợ KH khi KH bị mất khả năng thanh toán nhằm thực hiện kịp thời nghĩa vụ thanh toán lỗ vị thế hàng ngày hoặc nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ do vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ.

1.28 Cơ quan có thẩm quyền gồm Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, VSD, SGDCK và cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền khác.

Điều 2 Tài khoản chứng khoán phái sinh

2.1 Trên cơ sở Hợp đồng mở tài khoản CKPS và đăng ký sử dụng dịch vụ chứng khoán phái sinh giữa Khách hàng và TCBS, TCBS đồng ý mở cho Khách hàng 01 tài khoản giao dịch CKPS độc lập so với TKCK cơ sở và thay mặt Khách hàng để mở 01 tài khoản ký quỹ CKPS tại VSD theo quy định của TCBS trên cơ sở tuân thủ quy định về việc mở tài khoản giao dịch phái sinh của Cơ quan có thẩm quyền.

2.2 Khách hàng cam kết không thuộc các đối tượng sau đây khi đăng ký mở tài khoản:

2.2.1 Khách hàng là người chưa thành niên;

2.2.2 Khách hàng là người bị hạn chế năng lực hành vi dân sự; người bị mất năng lực hành vi dân sự; người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi; người đang chấp hành hình phạt tù hoặc bị Tòa án cấm hành nghề, làm công việc nhất định;

2.2.3. Khách hàng là thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc), các trưởng bộ phận, nhân viên của thành viên giao dịch khác;

2.2.4 Những đối tượng khác bị cấm giao dịch chứng khoán phái sinh theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Khách hàng đã mở tài khoản CKPS tại TCBS sau đó thành một trong các đối tượng quy định tại Khoản 2.2.2 và 2.2.3 Điều 2 này, Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho TCBS để đóng tài khoản giao dịch CKPS đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật.

2.3 Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm trong việc tuân thủ các quy định về điều kiện mở và duy trì TKGDPS. Trường hợp TCBS phát hiện Khách hàng (i) không trung thực trong việc cung cấp thông tin mở tài khoản và/hoặc (ii) Khách hàng là (hoặc trở thành) một trong số các đối tượng được quy định nêu tại mục 2.2 mà không thông báo cập nhật tới TCBS, TCBS có quyền tự động từ chối việc nhận lệnh giao dịch của Khách hàng (ngoại trừ các giao dịch đối ứng để đóng vị thế); đồng thời tiến hành đóng tài khoản của Khách hàng ngay sau khi hoàn tất việc thanh lý vị thế của Khách hàng đó mà không phải bồi thường bất kỳ thiệt hại nào cho Khách hàng.

2.4 Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp đúng, đầy đủ và cập nhật khi có sự thay đổi các thông tin cần thiết cho việc mở, quản lý TKGDPS. TCBS không chịu trách nhiệm nếu Khách hàng không cung cấp thông tin thay đổi dẫn đến việc không trùng khớp thông tin, gây gián đoạn việc giao dịch CKPS của Khách hàng.

Điều 3 Giao dịch chứng khoán phái sinh

3.1 Sau khi mở tài khoản CKPS, Khách hàng được thực hiện giao dịch CKPS theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền về việc mở tài khoản CKPS.

3.2 Việc nhận, thực hiện và xác nhận lệnh, kết quả giao dịch CKPS được thực hiện trên cơ sở các giao kết đã có giữa TCBS và Khách hàng cho TKGDCK cơ sở (Điều khoản và điều kiện giao dịch chứng khoán). Giao dịch CKPS của Khách hàng sẽ được TCBS thực hiện trên cơ sở tuân thủ các quy định của Cơ quan có thẩm quyền và của TCBS trong từng thời kỳ. TCBS có quyền từ chối nhận lệnh của Khách hàng trong các trường hợp sau:

3.2.1 Khách hàng chưa ký quỹ đầy đủ theo quy định của TCBS và/hoặc quy định của VSD, trừ các giao dịch đối ứng; hoặc

3.2.2 Tài khoản của Khách hàng đang mất khả năng thanh toán hoặc đang bị tạm ngừng giao dịch theo quy định của VSD, Sở giao dịch chứng khoán; hoặc

3.2.3 Lệnh vượt quá giới hạn lệnh theo quy định của TCBS và/hoặc quy định của VSD;

3.2.4 Lệnh mà cùng với các lệnh đang chờ thực hiện trên hệ thống của tài khoản giao dịch sẽ làm vượt quá giới hạn lệnh tích lũy hoặc lệnh dẫn tới vị thế của Khách hàng trên tài khoản vượt quá giới hạn vị thế theo quy chế của SGDCK, VSD (nếu có); hoặc

3.2.5 Các trường hợp khác theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền.

3.3 Nếu Khách hàng không tuân thủ một hoặc nhiều quy định bất kỳ về giao dịch CKPS, TCBS có quyền từ chối thực hiện giao dịch của Khách hàng. Khách hàng cam kết không có bất kỳ khiếu kiện nào đối với TCBS khi TCBS từ chối thực hiện giao dịch như vậy

3.4 TCBS sẽ thực hiện thu phí của khách hàng giao dịch CKPS tại TCBS trên cơ sở tuân thủ các quy định của Cơ quan có thẩm quyền và của TCBS trong từng thời kỳ.

Điều 4 Nguyên tắc sử dụng ký quỹ, quản lý và xử lý ký quỹ trong giao dịch phái sinh

4.1 Tài Sản Ký Quỹ

4.1.1 Tài sản ký quỹ bao gồm:

4.1.1.1 Tiền mặt;

4.1.1.2 Chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của pháp luật: Trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh ngoại trừ tín phiếu Kho bạc; Chứng khoán niêm yết tại SGDCK (cổ phiếu, chứng chỉ quỹ đầu tư ngoại trừ chứng chỉ quỹ ETF); Các chứng khoán khác theo quy định của VSD từng thời kỳ;

4.1.1.3 Các loại tài sản khác theo quy định của TCBS và pháp luật tại từng thời kỳ.

4.1.2 Điều kiện ghi nhận chứng khoán làm tài sản ký quỹ:

4.1.2.1 Thuộc danh mục chứng khoán do TCBS công bố theo từng thời kỳ phù hợp với quy định của VSD;

4.1.2.2 Không thuộc loại bị cảnh báo, bị kiểm soát, tạm ngừng giao dịch trên SGDCK; hoặc chứng khoán của các tổ chức phát hành đang trong tình trạng thanh lý, giải thể, phá sản, hợp nhất, sáp nhập;

4.1.2.3 Không bị cầm cố, phong tỏa, tạm giữ tại VSD;

4.1.2.4 Thuộc loại tự do chuyển nhượng và đã được lưu ký trên TKGDCCK tại VSD; (v) Là tài sản hợp pháp do Khách hàng đứng tên trên tài khoản lưu ký;

4.1.2.5 Đáp ứng các điều kiện khác do TCBS quy định theo từng thời kỳ (nếu có).

4.2 Ký Quỹ Thực Hiện Giao Dịch Chứng Khoán Phái Sinh

4.2.1 Khách hàng có trách nhiệm nộp đầy đủ ký quỹ dự kiến đầy đủ và kịp thời cho toàn bộ vị thế dự kiến mở trước khi Khách hàng thực hiện các giao dịch, ngoại trừ các giao dịch đối ứng.

4.2.2 Tỷ lệ ký quỹ dự kiến, tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì, tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ cảnh báo, tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý được TCBS công bố từng thời kỳ trên website của TCBS, Khách hàng có nghĩa vụ theo dõi các thông báo của TCBS được cập nhật trên website để luôn đảm bảo giá trị ký quỹ thực hiện Hợp đồng. Khách hàng phải duy trì ký quỹ cho vị thế của mình và phải bổ sung ký quỹ khi:

4.2.2.1 tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ do TCBS quy định; hoặc

4.2.2.2 số dư tiền gửi ký quỹ không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì bằng tiền theo yêu cầu của TCBS. TCBS có quyền yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong phiên giao dịch.

4.2.3 Khách hàng được rút/chuyển tài sản ký quỹ nếu giá trị tài sản ký quỹ vượt quá giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu do TCBS quy định nhưng trong mọi trường hợp không thấp hơn giá trị ký quỹ duy trì do VSD quy định và thỏa mãn các điều kiện được phép rút ký quỹ.

4.2.4 Khi ký quỹ ban đầu hoặc bổ sung ký quỹ, TCBS được quyền yêu cầu Khách hàng ký quỹ hoàn toàn bằng tiền hoặc cho phép Khách hàng sử dụng một phần tài sản ký quỹ là chứng khoán được chấp nhận làm tài sản bảo đảm theo tỷ lệ ký quỹ bằng tiền do TCBS quy định trong từng thời kỳ nhưng không thấp hơn tỷ lệ ký quỹ bằng tiền theo quy định của pháp luật có liên quan.

4.2.5 Trong thời gian ký quỹ, chứng khoán ký quỹ làm tài sản bảo đảm của Khách hàng vẫn được nhận các quyền và lợi ích phát sinh theo quy định pháp luật. Khách hàng không được sử dụng chứng khoán ký quỹ để chuyển nhượng, cho, tặng, thế chấp, cầm cố, ký quỹ, ký cược, đăng ký tài sản bảo đảm hoặc sử dụng các tài sản ký quỹ vào các mục đích khác.

4.3 Ký Quỹ Trong Giao Dịch Hợp Đồng Tương Lai Trái Phiếu Chính Phủ

4.3.1 Ngoài khoản ký quỹ ban đầu, Khách hàng phải nộp ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL TPCP bằng tiền hoặc trái phiếu trong danh sách các trái phiếu có thể chuyển giao theo quy định của TCBS phù hợp với quy định của VSD (bao gồm nhưng không giới hạn: tỷ lệ nộp, thời hạn nộp...).

4.3.2 Tỷ lệ ký quỹ ban đầu, tỷ lệ ký quỹ đảm bảo thực hiện HĐTL TPCP và các tỷ lệ khác được TCBS công bố từng thời kỳ, Khách hàng có nghĩa vụ theo dõi các thông báo của TCBS để luôn đảm bảo giá trị ký quỹ thực hiện Hợp đồng. Khách hàng phải duy trì ký quỹ cho vị thế của mình và phải bổ sung ký quỹ khi

4.3.2.1 tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ vi phạm tỷ lệ do TCBS/VSD quy định; hoặc

4.3.2.2 số dư tiền gửi ký quỹ không đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì bằng tiền theo yêu cầu của TCBS. TCBS có quyền yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong phiên giao dịch (intra-day margin).

4.3.3 Tỷ lệ chiết khấu chứng khoán ký quỹ: được TCBS công bố từng thời kỳ trên trang thông tin của TCBS và/hoặc tại quầy giao dịch.

4.3.4 Khách hàng có nghĩa vụ đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì và thanh toán lỗ vị thế hàng ngày theo quy định của TCBS từng thời kỳ. Trường hợp Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ này dẫn đến việc Khách hàng/TCBS phải tìm đối tác để hỗ trợ các khoản duy trì và thanh toán thì Khách hàng có trách nhiệm tự mình thanh toán toàn bộ các chi phí, phí tổn, tiền phạt (nếu có) liên quan đến việc hỗ trợ nêu trên.

4.4 Quản Lý Tỷ Lệ Sử Dụng Tài Sản Ký Quỹ

4.4.1 TCBS gửi thông báo yêu cầu Khách hàng bổ sung tài sản ký quỹ khi tài khoản vi phạm các ngưỡng cảnh báo để đảm bảo tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ duy trì. Khách hàng có trách nhiệm nộp ký quỹ bổ sung cho TCBS theo yêu cầu

ngay sau khi nhận lệnh gọi ký quỹ. Trong mọi trường hợp, nếu Khách hàng không thực hiện ký quỹ bổ sung đầy đủ và đúng thời hạn, Khách hàng được coi là vi phạm quy định về quản lý Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ và TCBS có quyền áp dụng các hình thức xử lý tài khoản giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định của Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này và pháp luật có liên quan. Lệnh gọi bổ sung tài sản ký quỹ có thể được thực hiện bằng một trong các hình thức: gửi tin nhắn SMS, inbox, email, điện thoại, văn bản hoặc các phương tiện khác do TCBS lựa chọn trong từng thời kỳ

4.4.2 Khi Khách hàng vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ xử lý, TCBS có quyền thực hiện ngay các biện pháp cần thiết theo quy định bao gồm việc tự động đóng một phần hoặc toàn bộ các vị thế trên tài khoản phái sinh của Khách hàng và tất cả các biện pháp cần thiết khác để đảm bảo tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ thấp hơn tỷ lệ ký quỹ duy trì.

4.5 Xử Lý Tài Sản Ký Quỹ Trong Trường Hợp Tài Khoản Mất Khả Năng Thanh Toán

Nếu Khách hàng mất khả năng thanh toán, TCBS có quyền (nhưng không phải là nghĩa vụ) thực hiện các công việc sau:

4.5.1 Đình chỉ việc nhận lệnh của Khách hàng, đồng thời hủy các lệnh giao dịch chưa thực hiện;

4.5.2 Thực hiện rút toàn bộ tiền mặt hiện có trên TKGDPS của Khách hàng;

4.5.3 Thực hiện rút tiền ký quỹ của Khách hàng tại VSD (nếu giá trị ký quỹ của Khách hàng vượt mức yêu cầu và được VSD chấp thuận);

4.5.4 Thực hiện việc đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế đối với các vị thế mở của Khách hàng sau khi thực hiện biện pháp quy định tại Điểm 4.5.3 vẫn không thu đủ nghĩa vụ thanh toán;

4.5.5 Phong tỏa, sử dụng, bán, chuyển giao tài sản ký quỹ của Khách hàng mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng;

4.5.6 Thực hiện thu toàn bộ tiền mặt hiện có và/hoặc bán, chuyển giao tài sản của Khách hàng trên các tài khoản khác mà Khách hàng hiện đang có tại TCBS, bao gồm nhưng không giới hạn tiền trên TKCK (kể cả tài khoản ký quỹ) (trong trường hợp này, TCBS được thu toàn bộ tiền mặt hiện có mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng); và

4.5.7 Các biện pháp khác theo quy định của TCBS và/hoặc pháp luật có liên quan.

Tùy thuộc từng thời điểm và điều kiện thị trường, TCBS sẽ tùy nghi áp dụng một/toàn bộ các biện pháp nêu trên. Nếu sau khi áp dụng toàn bộ các biện pháp nêu trên mà TKCK vẫn không đủ khả năng thanh toán, TCBS sẽ phối hợp với VSD để tạm ứng nghiệp vụ nhằm thực hiện bù đắp khoản lỗ cho Khách hàng, Khách hàng có trách nhiệm thanh toán cho TCBS toàn bộ tài sản đã tạm ứng và chịu mọi khoản chi phí phát sinh liên quan đến việc xử lý tài sản nêu trên.

4.6 Hỗ trợ thanh toán khi khách hàng bị đình chỉ giao dịch:

Trong trường hợp khách hàng mất khả năng thanh toán và có nguy cơ bị đình chỉ giao dịch hoặc đã bị đình chỉ giao dịch, TCBS có quyền (nhưng không phải nghĩa vụ) thực hiện hỗ trợ thanh toán theo nguyên tắc sau:

4.6.1 Thực hiện giải ngân số tiền hỗ trợ thanh toán cho khách hàng để đưa tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ về tỷ lệ TCBS quy định từng thời kỳ và tài khoản không bị đình chỉ giao dịch;

4.6.2 Khách hàng phải trả chi phí hỗ trợ thanh toán cho TCBS theo mức phí hỗ trợ thanh toán do TCBS thông báo theo từng thời kỳ, được tính trên số tiền giải ngân thực tế, lãi sẽ được tạm tính sau khi kết thúc ngày giao dịch và được cộng dồn. Phí hỗ trợ thanh toán sẽ được tính từ thời điểm TCBS giải ngân hỗ trợ thanh toán cho Khách hàng tới khi Khách hàng thực hiện hoàn trả đầy đủ. Mức phí hỗ trợ thanh toán có thể được điều chỉnh theo quyết định đơn phương của TCBS phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của TCBS. Khách hàng đồng ý với phương thức thay đổi mức phí hỗ trợ thanh toán này và cam kết không có bất kỳ khiếu nại nào đối với TCBS;

4.6.3 TCBS có quyền thực hiện các công việc để thu hồi giá trị tiền hỗ trợ thanh toán cho khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn:

4.6.3.1 Thực hiện việc đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế đối với các vị thế mở của Khách hàng nhằm thực hiện hoàn trả giá trị tiền TCBS đã hỗ trợ thanh toán, phí hỗ trợ thanh toán và các phí, thuế liên quan khác (nếu có). Khách hàng theo đây cam kết từ bỏ mọi quyền khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp với TCBS liên quan đến vấn đề đóng vị thế được thực hiện bởi TCBS.

4.6.3.2 Thực hiện rút tiền ký quỹ của Khách hàng tại VSD (nếu giá trị ký quỹ của Khách hàng vượt mức yêu cầu và được VSD chấp thuận). Thực hiện thu toàn bộ tiền mặt có trên TKGDPS của Khách hàng.

4.6.3.3 Thực hiện thu toàn bộ tiền mặt hiện có và/hoặc bán, chuyển giao tài sản của Khách hàng trên các tài khoản khác mà Khách hàng hiện đang có tại TCBS, bao gồm nhưng không giới hạn tiền trên TKCK (kể cả tài khoản ký

quỹ) (trong trường hợp này, TCBS được thu toàn bộ tiền mặt hiện có mà không cần sự chấp thuận của Khách hàng); và thực hiện các biện pháp khác theo quy định của TCBS và/hoặc pháp luật có liên quan.

Điều 5 Thanh toán hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán

5.1 Khách hàng có nghĩa vụ:

5.1.1 Thanh toán lỗ vị thế: Khách hàng lỗ vị thế có nghĩa vụ thanh toán khoản lỗ cho TCBS theo thời gian do TCBS quy định tại từng thời kỳ.

5.1.2 Thanh toán các khoản phí, thuế và các khoản chi phí liên quan khác (nếu có) khi thực hiện giao dịch CKPS theo quy định của TCBS và Cơ quan có thẩm quyền. Các khoản phí, thuế này được TCBS công bố từng thời kỳ qua một trong các hình thức sau (i) tại quầy giao dịch của TCBS (ii) công bố trên website của TCBS và/hoặc (iii) phương thức khác tùy từng thời kỳ. Khách hàng có trách nhiệm tìm hiểu để nắm thông tin trước khi thực hiện giao dịch.

5.1.3 Thanh toán các khoản tiền do TCBS đã hỗ trợ thanh toán trên tài khoản của Khách hàng do các nguyên nhân bao gồm nhưng không giới hạn bởi: tài khoản phái sinh của Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán các khoản phí, thuế và các khoản chi phí liên quan khác theo quy định của cơ quan quản lý.

5.2 Khách hàng có trách nhiệm theo dõi việc thu phí, thuế, chi phí khác (nếu có) trên các báo cáo, sao kê của mình. Trường hợp có sự khác biệt, Khách hàng có trách nhiệm thông báo cho TCBS trong vòng 03 ngày làm việc. Quá thời hạn này mà Khách hàng không có phản hồi với TCBS được hiểu là Khách hàng mặc nhiên xác nhận và đồng ý với việc kê khai và thu nộp thuế, phí, lệ phí và chi phí khác của TCBS.

5.3 Trong mọi trường hợp, nếu Khách hàng không thanh toán và/hoặc thanh toán không đầy đủ các nghĩa vụ nêu tại Khoản 5.1 đúng thời gian quy định, các nghĩa vụ còn lại được xem như khoản nợ của Khách hàng được cộng dồn lại và bị tính lãi theo quy định của TCBS và/hoặc Bên thứ ba (nếu có). TCBS có quyền tự động rút và xử lý tài sản ký quỹ trên tài khoản phái sinh của Khách hàng, các tài sản khác của Khách hàng để thanh toán cho các nghĩa vụ nêu trên của Khách hàng cho đến khi được thanh toán đầy đủ.

5.4 Nếu TCBS đánh giá Khách hàng có khả năng vi phạm các nghĩa vụ thanh toán tại Khoản 5.1.3 trên đây, TCBS có quyền tự động rút toàn bộ tài sản ký quỹ trên tài khoản ký quỹ của Khách hàng tại thời điểm đó dựa trên các quy định của các Cơ quan thẩm quyền.

Điều 6 Thanh toán hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ

6.1 Thanh Toán Hợp Đồng Tương Lai Trái Phiếu Chính Phủ

6.1.1 Thanh toán lỗ vị thế: Khách hàng lỗ vị thế có nghĩa vụ thanh toán khoản lỗ cho TCBS theo thời gian do TCBS quy định tại từng thời kỳ

6.1.2 HĐTL TPCP được thanh toán bằng phương thức chuyển giao vật chất vào ngày thanh toán cuối cùng là ngày làm việc thứ ba (03) sau ngày giao dịch cuối cùng (T+3). Khách hàng cam kết thanh toán đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ thanh toán thực hiện hợp đồng HĐTL TPCP theo quy định của TCBS và VSD từng thời kỳ.

6.1.3 Nếu Khách hàng nắm giữ vị thế mua đến hết phiên giao dịch của ngày giao dịch cuối cùng (T) thì Khách hàng có nghĩa vụ nộp tiền vào tài khoản giao dịch phái sinh của mình với số tiền không thấp hơn giá trị hợp đồng tính theo mệnh giá Trái phiếu hoặc thực hiện các biện pháp chứng minh khả năng thanh toán khác theo yêu cầu của TCBS từng thời kỳ.

6.1.4 Nếu Khách hàng nắm giữ vị thế bán đến hết phiên giao dịch của ngày giao dịch cuối cùng (T) thì Khách hàng có nghĩa vụ cung cấp danh sách trái phiếu được sử dụng để chuyển giao theo quy định của TCBS và Sở giao dịch chứng khoán từng thời kỳ.

6.1.5 Nếu Khách hàng không chứng minh khả năng thanh toán theo quy định trên hoặc không cung cấp/cung cấp không đúng, không đầy đủ danh sách trái phiếu chuyển giao theo quy định trên dẫn đến Khách hàng/TCBS phải tìm đối tác thế vị hoặc tìm nguồn trái phiếu chuyển giao thay thế và/hoặc dẫn đến việc thanh toán HĐTL TPCP theo hình thức bằng tiền thì vào ngày thanh toán cuối cùng, ngoài nghĩa vụ thanh toán toàn bộ các chi phí, phí tổn, tiền phạt liên quan đến việc vi phạm nghĩa vụ nêu trên (nếu có), Khách hàng có trách nhiệm bồi thường cho các bên liên quan.

6.2 Thanh Toán Giá Trị Bồi Thường Và Chi Phí Có Liên Quan

6.2.1 Không mâu thuẫn với các quy định khác trong Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này, Khách hàng đồng ý rằng nếu vi phạm nghĩa vụ nộp tiền chứng minh khả năng thanh toán hoặc vi phạm nghĩa vụ cung cấp danh sách trái phiếu theo quy định tại Khoản 6.1.2, 6.1.3 hay 6.1.4 trên đây dẫn đến TCBS phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho các bên liên quan thay Khách hàng theo quy định của VSD và/hoặc tìm đối tác thế vị, tìm nguồn trái phiếu chuyển giao

thay thế và/hoặc TCBS bị phạt theo quy định của VSD thì Khách hàng chấp nhận nợ và cam kết thanh toán đầy đủ cho TCBS toàn bộ các chi phí liên quan và Giá trị bồi thường nêu trên cùng các khoản lãi, phạt phát sinh.

6.2.2 Thời hạn thanh toán: tại ngày thanh toán cuối cùng (T+3).

6.2.3 Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán Số tiền bồi hoàn cho TCBS tại ngày thanh toán cuối cùng (T+3) (nếu có) theo công thức sau:

Số tiền bồi hoàn = Giá trị bồi thường + Các chi phí liên quan

Trong đó:

- Giá trị bồi thường được xác định theo công thức quy định tại Khoản 6.2.3 trên đây;
- Các chi phí liên quan xác định theo thực tế phát sinh do hành vi vi phạm của Khách hàng quy định tại Khoản 6.1.4 trên đây.

Điều 7. Xử lý vi phạm vị thế

7.1 Khách hàng phải bảo đảm vị thế trên TKGDPS trong giới hạn vị thế theo quy chế của VSD. Trường hợp vượt giới hạn vị thế, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện các giao dịch đối ứng ngay trong ngày để giảm vị thế, bổ sung ký quỹ (nếu có) trong thời hạn quy định của TCBS và/hoặc VSD.

7.2 Sau thời hạn nêu trên, nếu Khách hàng không hoàn tất việc giảm vị thế theo quy định thì TCBS được toàn quyền chủ động phối hợp với VSD để thực hiện giao dịch đối ứng để đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế của Khách hàng. TCBS có quyền nhưng không có nghĩa vụ phải hoàn tất đóng vị thế của Khách hàng, do đó mọi khoản lỗ và chi phí phát sinh sẽ do Khách hàng chịu và phải thanh toán cho TCBS và/hoặc VSD theo quy định liên quan.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của khách hàng

8.1 Quyền Của Khách hàng

8.1.1 Sở hữu và hưởng các quyền và lợi ích phát sinh từ tiền gửi, quyền và lợi ích phát sinh từ chứng khoán ký quỹ trên TKGDPS.

8.1.2 Khách hàng được quyền rút, thay thế tài sản ký quỹ (khi đảm bảo tỷ lệ ký quỹ) theo đúng quy định của TCBS và pháp luật; được quyền rút một phần tiền trên TKGDPS với điều kiện sau khi rút TKGDPS của Khách hàng vẫn đảm bảo tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ và các quy định khác của TCBS trong từng thời kỳ.

8.1.3 Chấm dứt dịch vụ giao dịch CKPS với điều kiện đã thanh toán mọi khoản dư nợ, phí, chi phí liên quan, các nghĩa vụ khác cho TCBS và bên thứ ba (nếu có).

8.2 Nghĩa Vụ Của Khách hàng

8.2.1 Nhận nợ vô điều kiện đối với các khoản hỗ trợ được TCBS tự động thanh toán theo yêu cầu của VSD (không cần có chữ ký của Khách hàng) để thanh toán lỗ vị thế và có nghĩa vụ hoàn trả toàn bộ các khoản tiền đó cùng các chi phí liên quan cho TCBS theo quy định của Hợp đồng này.

8.2.2 Trong thời gian ký quỹ, tài sản ký quỹ không được sử dụng để chuyển nhượng, tặng, cho cầm cố, thế chấp cho bất kỳ bên thứ ba nào, hoặc không được sử dụng biện pháp khác để rút tiền/tài sản từ tài khoản chứng khoán ký quỹ.

8.2.3 Chủ động theo dõi biến động giá chứng khoán trên thị trường hàng ngày, chủ động bổ sung tài sản ký quỹ, chủ động đóng bớt một phần hoặc toàn bộ vị thế mà mình đang nắm giữ để đảm bảo tỷ lệ ký quỹ duy trì theo quy định của TCBS và/hoặc VSD. Thực hiện công bố thông tin (đối với trường hợp phải công bố thông tin theo quy định của pháp luật) theo yêu cầu của TCBS khi TCBS phải xử lý tài sản ký quỹ là chứng khoán cơ sở.

8.2.4 Chủ động theo dõi, cập nhật các thông tin liên quan đến hoạt động giao dịch CKPS được TCBS thông báo trên website của TCBS.

8.2.5 Đồng ý, chấp thuận và tuân thủ đúng các quy định của Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này; cam kết không có bất khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các quy định của Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này.

8.2.6) Nhận nợ đối với khoản hỗ trợ thanh toán TCBS đã giải ngân vào TKCKPS của khách hàng và cam kết thanh toán đầy đủ và đúng hạn đối với các khoản tiền này được Công ty chứng khoán tự động giải ngân trên TKGDPS (không cần có chữ ký của Khách hàng).

8.2.7 Tự chịu trách nhiệm về các khoản thuế và nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

8.2.8 Chấp nhận các rủi ro khi đầu tư CKPS.

8.2.9 Bồi thường cho TCBS các thiệt hại (nếu có) do khách hàng gây nên.

8.2.10 Sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho TCBS trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để chi trả các nghĩa vụ liên quan đến vị thế của Khách hàng.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của TCBS

9.1 Quyền Của TCBS

9.1.2 Tự động chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền, ghi nợ, ghi có đối với các tài khoản của Khách hàng tại TCBS để:

9.1.2.1 Chuyển tiền thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí của Khách hàng tại TCBS để thực hiện các giao dịch CKPS theo Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này;

9.1.2.2 Có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) tự động chuyển tiền từ các tiểu khoản của tài khoản chứng khoán sang tài khoản CKPS trong trường hợp Khách hàng không bảo đảm các giá trị yêu cầu/nghĩa vụ thanh toán trên tài khoản CKPS;

9.1.2.1 Tự động đóng một phần hoặc toàn bộ vị thế của tài khoản CKPS khi Khách hàng không thực hiện các giao dịch theo Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này.

9.1.3 Thực hiện các giao dịch khác theo ủy quyền của Khách hàng.

9.1.4 Cung cấp các thông tin liên quan đến tài khoản của Khách hàng cho cơ quan có thẩm quyền nếu có yêu cầu.

9.1.5 Có quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản và nguồn thu khác của Khách hàng để thanh toán các nghĩa vụ cho TCBS trong trường hợp tiền và chứng khoán ký quỹ không đủ để chi trả các nghĩa vụ liên quan đến vị thế của Khách hàng cũng như các khoản hỗ trợ thanh toán mà TCBS đã hỗ trợ cho Khách hàng.

9.1.6 Không cần sự chấp thuận của Khách hàng, được toàn quyền chuyển giao hoặc chuyển nhượng cho bên thứ 3 (gọi tắt là bên nhận chuyển nhượng) thực hiện toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi và nghĩa vụ của TCBS theo quy định tại Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này và các thỏa thuận, các phụ lục bổ sung, sửa đổi kèm theo. Trong trường hợp này TCBS có nghĩa vụ phải thông báo cho Khách hàng trước khi thực hiện.

9.1.7 Được quyền thu tiền lãi và/hoặc các khoản phí khác đối với các khoản thanh toán lỗi vị thế theo TCBS quy định trong từng thời kỳ phù hợp với pháp luật và thỏa thuận tại Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này.

9.1.8 TCBS có quyền nhưng không có nghĩa vụ cung cấp một số dịch vụ về rút ký quỹ tài khoản của khách hàng do TCBS quy định từng thời kỳ như: tự động rút ký quỹ để thanh toán VM hàng ngày, rút ký quỹ cuối tháng nếu tiền ký quỹ tại VSD nhỏ hơn 1 giá trị tối thiểu một hợp đồng nhằm mục đích giảm chi phí phát sinh cho KH, hoặc tự động rút ký quỹ cuối ngày theo yêu cầu của khách hàng trên hệ thống giao dịch chứng khoán trực tuyến.

9.1.9 TCBS có quyền gửi thông báo liên quan đến tài khoản CKPS cho chính chủ tài khoản và/hoặc người nhận ủy quyền giao dịch đã đăng ký thông tin tại Hợp đồng mở TKCK và đăng ký dịch vụ chứng khoán.

9.1.10 TCBS có toàn quyền cập nhật, thay đổi, chỉnh sửa các quy định về các thông số, tỷ lệ an toàn tài khoản trong giao dịch CKPS vào bất kỳ thời điểm nào mà không cần đạt được sự chấp thuận của Khách hàng, với điều kiện là TCBS thực hiện thông báo tới Khách hàng trước khi thực hiện theo bất kỳ cách thức thông báo do TCBS lựa chọn theo từng thời kỳ.

9.1.11 Đối với việc ủy quyền chuyển/nộp ký quỹ lên VSD, TCBS sẽ nỗ lực tối đa thực hiện theo yêu cầu Khách hàng. TCBS không có nghĩa vụ thực hiện ngay lập tức yêu cầu của Khách hàng và trong mọi trường hợp, TCBS được miễn trừ mọi trách nhiệm trong quá trình thực hiện chuyển/nộp ký quỹ lên VSD.

9.1.12 TCBS có quyền thu phí của khách hàng giao dịch CKPS tại TCBS trên cơ sở tuân thủ các quy định của Cơ quan có thẩm quyền và của TCBS trong từng thời kỳ.

9.2 Nghĩa Vụ Của TCBS

9.2.1 Mở TKGDPs theo quy định.

9.2.2 Thực hiện lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng thỏa mãn các điều kiện theo quy định của TCBS và thông báo cho Khách hàng kết quả giao dịch theo quy định của Cơ quan có thẩm quyền; cung cấp báo cáo, sao kê về giao dịch CKPS, khớp lệnh CKPS theo yêu cầu của Khách hàng hoặc định kỳ.

9.2.3 Công bố các thay đổi về các tỷ lệ, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ phái sinh và các thông tin khác theo nội dung tại Hợp đồng này, phụ lục và tài liệu đi kèm (nếu có) theo phương thức do TCBS lựa chọn; thông báo tới Khách hàng về các vấn đề ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của Khách hàng theo phương thức và trong thời hạn và TCBS thấy là hợp lý và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Điều 10. Cam kết của khách hàng:

10.1 Khách hàng đã đọc, hiểu rõ và chấp nhận các quy định về giao dịch ký quỹ quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về giao dịch CKPS này và tại đây cam kết không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp nào về các nguyên tắc, điều kiện, điều khoản... với Công ty chứng khoán theo các quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về GDCKPS này.

10.2 Khách hàng có đầy đủ năng lực dân sự và thẩm quyền để sử dụng tài khoản GDCKPS này và tuân thủ các nghĩa vụ được quy định tại Các Điều khoản và Điều kiện về GDCKPS này.

10.3 Trường hợp Khách hàng ủy quyền cho một bên thứ ba điều hành tài khoản của mình, Khách hàng sẽ phải lập Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty chứng khoán và theo đúng với quy định của pháp luật. Khách hàng cam kết tự chịu hoàn toàn mọi trách nhiệm về việc ủy quyền đồng thời cam kết chấp nhận và không thực hiện bất cứ khiếu nại nào với Công ty chứng khoán đối với mọi hành vi của người được ủy quyền thực hiện trong phạm vi nội dung đã ủy quyền.

10.4 Trong trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và người được ủy quyền hợp pháp của Khách hàng thì Khách hàng và cam kết và bảo đảm không yêu cầu Công ty chứng khoán phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu Công ty chứng khoán phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì Khách hàng cam kết chịu các phí tổn của Công ty chứng khoán để tham gia.

10.5 Khách hàng/người được ủy quyền hợp pháp có trách nhiệm tự mình kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCKPS của Khách hàng. Mọi yêu cầu, thắc mắc của Khách hàng liên quan đến TKGDCKPS cũng như dịch vụ Công ty chứng khoán cung cấp, bao gồm nhưng không giới hạn ở các sai sót, gian lận, giao dịch trái thẩm quyền hoặc bất kỳ sự phản đối nào của Khách hàng, phải được gửi đến Công ty chứng khoán trong vòng 03 ngày kể từ ngày phát sinh giao dịch trên TKGDCKPS của Khách hàng. Sau thời hạn trên, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận tình trạng giao dịch, số dư tiền và chứng khoán trên TKGDCKPS của mình, và theo đó Công ty chứng khoán được giải phóng khỏi mọi nghĩa vụ đối với bất kỳ giao dịch nào được xác lập trên tài khoản của Khách hàng trừ các giao dịch mà Khách hàng đã thông báo theo đúng quy định tại điều này và đã được xác minh là có sai sót hoặc gian lận hoặc là giao dịch trái thẩm quyền.

Điều 11. Các quy định khác

11.1 Khách hàng tại đây xác nhận ủy thác hoạt động thanh toán bù trừ cho TCBS, ủy thác việc quản lý tài khoản ký quỹ và các tài sản ký quỹ cho TCBS. Khách hàng đồng ý và ủy quyền cho TCBS chuyển/rút tài sản ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ cho VSD hoặc chuyển/rút từ VSD về TKPS của Khách hàng tại TCBS để đảm bảo mức ký quỹ yêu cầu, các tỷ lệ, các nghĩa vụ của Khách hàng với TCBS theo quy định của TCBS từng thời kỳ.

11.2 Khách hàng ủy quyền cho VSD để ký các văn bản và thực hiện các thủ tục cần thiết để đóng vị thế, thanh lý vị thế, chuyển giao tài sản ký quỹ, bàn giao quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ cho thành viên giao dịch, thành viên bù trừ thay thế trong trường hợp Thành viên giao dịch, thành viên bù trừ

hiện hữu tạm ngừng hoạt động môi giới, bù trừ CKPS.

11.3 Khách hàng hiểu rằng các giao dịch CKPS có thể chứa đựng rủi ro tổn thất rất lớn. Do đó, Khách hàng đã cẩn trọng xem xét các giao dịch CKPS và hoàn toàn chấp nhận vô điều kiện các khoản lỗ tổng thể từ ký quỹ ban đầu và các khoản ký quỹ bổ sung mà Khách hàng nộp vào để thiết lập hoặc duy trì các vị thế của mình trên thị trường CKPS.

11.4 Khách hàng cam kết ngay lập tức và chủ động trong việc nộp ký quỹ bổ sung trong trường hợp nhận được lệnh gọi ký quỹ bổ sung từ TCBS và/hoặc chủ động theo dõi trạng thái tài khoản CKPS để đóng một phần hoặc toàn phần các vị thế mà Khách hàng đang nắm giữ trong trường hợp tài khoản vi phạm các ngưỡng cảnh báo. Khách hàng xác nhận, trong trường hợp thị trường có nhiều biến động, hoặc tình trạng các vị thế mở của Khách hàng có nhiều thay đổi bất lợi hoặc tình hình tài chính của Khách hàng có thay đổi, TCBS có toàn quyền điều chỉnh tỷ lệ ký quỹ, yêu cầu Khách hàng bổ sung ký quỹ ngay trong ngày giao dịch.

11.5 Khách hàng đồng ý rằng TCBS có toàn quyền chủ động áp dụng các biện pháp xử lý tài khoản CKPS bị rơi vào ngưỡng cảnh báo hoặc TCBS đánh giá tài khoản của Khách hàng có nhiều rủi ro vi phạm ngưỡng xử lý (vi phạm giới hạn vị thế, vi phạm tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ) và/hoặc mất khả năng thanh toán và Khách hàng sẽ không thực hiện bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với việc TCBS khi TCBS thực hiện quyền này.

11.6 Nếu Khách hàng mất khả năng thanh toán và TCBS đã hỗ trợ thanh toán cho Khách hàng theo quy định của VSD thì TCBS có toàn quyền sử dụng tài sản ký quỹ (kể cả bán, chuyển giao tài sản ký quỹ, sử dụng làm tài sản bảo đảm hoặc để

thanh toán cho mục đích khác hoặc cho bên thứ ba) mà không cần chấp thuận của Khách hàng nhằm xử lý và/hoặc thu hồi khoản hỗ trợ mất khả năng thanh toán cho Khách hàng. TCBS có quyền phối hợp hoặc ủy quyền lại cho bên thứ ba thay mặt TCBS xử lý tài sản ký quỹ. Khách hàng cam kết vô điều kiện dùng mọi nguồn thu và tài sản của Khách hàng để bù đắp cho các khoản tạm ứng, tiền lãi, phí, chi phí và các khoản thanh toán đến hạn khác (nếu có) cho TCBS hoặc bên nhận chuyển nhượng.

11.7 Khách hàng đồng ý rằng TCBS có toàn quyền lựa chọn chứng khoán ký quỹ, quyết định các tỷ lệ ký quỹ, xác định giá trị tài sản ký quỹ và điều chỉnh các nội dung này phù hợp với tình hình thị trường và chính sách của TCBS vào từng thời kỳ mà không cần được sự chấp thuận của Khách hàng.

11.8 Khách hàng/Người được ủy quyền giao dịch hợp pháp của Khách hàng cam kết có trách nhiệm kiểm tra tình trạng giao dịch, số dư tài khoản theo quy định của Điều khoản và điều kiện giao dịch CKPS này. Khách hàng cam kết rằng nếu xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Người được ủy quyền của mình thì TCBS không phải tham gia giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào. Nếu TCBS phải tham gia theo yêu cầu của cơ quan giải quyết tranh chấp thì Khách hàng và Người được ủy quyền liên đới chịu các phí tổn để TCBS tham gia.

11.9 Khách hàng/Người được ủy quyền giao dịch hợp pháp của Khách hàng chấp thuận rằng mỗi hợp đồng, tài liệu hoặc thỏa thuận mà Khách hàng là một bên ký kết theo Các Điều khoản và điều kiện này là một hợp đồng điện tử theo quy định của Luật số 51/2005/QH11 ngày 29/11/2005 về giao dịch điện tử, theo đó chịu sự điều chỉnh của Luật này và các quy định khác có liên quan của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán cơ sở (nếu có).

Điều 12 Giải quyết tranh chấp

Tất cả các tranh chấp có thể nảy sinh từ hoặc liên quan đến hợp đồng này sẽ được giải quyết trước tiên bằng thương lượng và hòa giải. Trong trường hợp không giải quyết được bằng thương lượng hòa giải, một trong hai bên có thể đưa ra Tòa án có thẩm quyền xét xử theo quy định của pháp luật.

Điều 13 Sửa đổi, bổ sung các điều khoản và điều kiện

Khách hàng đồng ý rằng, Công ty chứng khoán có quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ toàn bộ hoặc từng phần, bất kỳ các điều khoản và điều kiện nào (kể cả các loại phí dịch vụ) liên quan đến bất kỳ dịch vụ nào do Công ty chứng khoán cung cấp và Khách hàng mặc nhiên chấp nhận với điều kiện là Công ty chứng khoán sẽ đưa ra thông báo về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ cho Khách hàng thông qua một trong các phương thức do Công ty chứng khoán lựa chọn như: (i) gửi văn bản; hoặc (ii) điện thoại có ghi âm; hoặc (iii) email; (iv) hoặc công bố trên website chính thức của Công ty chứng khoán, trước khi những sửa đổi, bổ sung đó có hiệu lực. Việc sử dụng dịch vụ sau ngày mà các sửa đổi này có hiệu lực (theo thông báo của Công ty chứng khoán) sẽ được xem là sự chấp nhận hoàn toàn của Khách hàng đối với các sửa đổi đó. Nếu khách hàng không đồng ý với bất kỳ sửa đổi nào, thì Khách hàng phải thông báo cho Công ty chứng khoán bằng văn bản về việc hủy bỏ hoặc chấm dứt sử dụng các dịch vụ với Công ty chứng khoán và/hoặc đóng tài khoản giao dịch.

Điều 13 Chia sẻ thông tin

Khách hàng đồng ý để TCBS chia sẻ thông tin của khách hàng bao gồm nhưng không giới hạn: họ và tên, email, điện thoại, địa chỉ, số tài khoản, thông tin về giao dịch, thông tin về tài sản, sản phẩm khách hàng đang nắm giữ, thông tin về nợ, giấy tờ tùy thân... cho các đối tác của TCBS và ngược lại, nhằm mục đích nhận diện khách hàng, kết nối hệ thống, cung cấp sản phẩm, dịch vụ đồng bộ. TCBS cam kết về việc bảo mật thông tin của khách hàng trong quá trình phối hợp cung cấp thông tin.

Điều 14 Hiệu lực của các điều khoản và điều kiện về giao dịch chứng khoán phái sinh

Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào của Các Điều khoản và Điều kiện được xác định là không có hiệu lực pháp luật và không khả thi, những điều khoản còn lại vẫn có hiệu lực và ràng buộc các Bên trong phạm vi pháp luật cho phép. Tài khoản của Khách hàng chấm dứt hoạt động và bị đóng trong các trường hợp: Khách hàng yêu cầu chấm dứt hợp đồng sau khi đã hoàn thành mọi nghĩa vụ liên quan và được Công ty chứng khoán đồng ý; Khách hàng vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng này và/hoặc vi phạm pháp luật; Khách hàng bị chết, hoặc mất năng lực hành vi, đồng thời đã hoàn thành mọi nghĩa vụ liên quan đến Công ty chứng khoán, bên thứ ba có liên quan; Công ty chứng khoán giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, bị rút nghiệp vụ môi giới hoặc thu hồi giấy phép hoạt động.